

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: **LÊ HIẾU HỌC**
- Năm sinh: 1974
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sĩ, 2005, Đại học Trento, Cộng hoà Ý.
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Phó Giáo sư, năm 2018, Đại học Bách khoa Hà Nội
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Kinh tế và Kinh doanh
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Trưởng khoa, Khoa Khoa học và Công nghệ giáo dục, Đại học Bách khoa Hà Nội.
- Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Phenikaa; Trưởng phòng Truyền thông và Quản trị thương hiệu – Trường Đại học Bách khoa Hà Nội; Giám đốc Trung tâm Truyền thông và Quan hệ công chúng – Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): Chưa tham gia.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Chưa tham gia.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Chưa tham gia.

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 0 sách chuyên khảo; 0 giáo trình.
- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

Phạm Thị Kim Ngọc, Lê Hiếu Học và cộng sự (2020). *KPIs – Công cụ hữu hiệu trong đánh giá thực hiện công việc tại các trường đại học kỹ thuật và công nghệ*. Nhà xuất bản Bách khoa Hà Nội, mã số ISBN: 978-604-471-749-4.

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

- a) Tổng số đã công bố: 31 bài báo tạp chí trong nước; 22 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

- Đào Trung Kiên, Nguyễn Danh Nguyên, Lê Hiếu Học, Lê Thị Thu Hà, Nguyễn Văn Duy (2023). Tác động của định hướng học hỏi, năng lực tiếp thu và năng lực thích nghi đến kết quả kinh doanh: Vai trò điều tiết của cường độ cạnh tranh. *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh châu Á*. Số 1 (2023), 04-19.
- Trần Thị Bích Ngọc, Lê Hiếu Học, Đào Thanh Bình và Barysheva Galina (2023). Đô thị thông minh trong bối cảnh già hóa dân số ở Việt Nam. *Kỷ yếu hội nghị Phát triển đô thị thông minh trên thế giới và bài học cho Việt Nam*, tại Hà Nội, 20/7/2023, 232-252.
- Lê Hiếu Học, Lê Duy Thành, Đặng Thu Hương, Nguyễn Kim Chi và Nguyễn Thị Sáng (2023). Đổi mới hoạt động truyền thông tuyển sinh: Khung lý thuyết dành cho các trường đại học và Nghiên cứu tình huống tại Viện Sư phạm Kỹ thuật – Đại học Bách khoa Hà Nội”. *Kỷ yếu Hội nghị Một số kinh nghiệm truyền thông của trường đại học trong bối cảnh hiện nay*. Đà Nẵng, 15-16/6/2023. 11-21.
- Vũ Thị Lan, Lê Hiếu Học (2022). Đổi mới hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục ứng dụng vào giảng dạy trong hệ thống đào tạo sư phạm kỹ thuật. *Tạp chí Thiết bị Giáo dục*. Vol 2 (2022), 01-03,47.
- Lê Hiếu Học, Nguyễn Thị Mai Anh và Phạm Hồng Hạnh (2022). Trải nghiệm học tập dựa vào dự án nhằm tăng cường kỹ năng đa văn hoá và năng lực số: kinh nghiệm từ chương trình đào tạo kế toán tại một đại học Singapore và gợi ý cho các đại học Việt Nam. *Kỷ yếu Hội nghị Giáo dục Kỹ thuật và Giáo dục Nghề nghiệp trong Kỷ nguyên số*. Hà Nội, 04/11/2022, 97-108.

- Quốc tế:

- Nguyen Van Quyet, Le Hieu Hoc Pham and Thi Thanh Hai (2024). Autonomy Governance Transformation in the Higher Education Institutions Towards the Typical Models in Vietnam. *Journal of Higher Education Theory and Practice*. 23,1-14.
- Hue Hoang Thi, Hoc Le Hieu and Mai Anh Nguyen Thi (2023). Effect of business culture on organization commitment of banking sector employees. *International Journal of Applied Economics, Finance and Accounting*, 17, 211-218.
- Hue Hoang Thi, Huong Duong Thi Thuy, Hoc Le Hieu and Anh Nguyen Thi Mai (2023). Relationship Between Organizational Culture and Employee's Commitment: An Empirical Research in Viet Nam Joint-Stock Commercial Banks. *Journal of Organizational Behavior Research*. 8, 174-185. (IF 0.723)
- Thi Mai Anh Nguyen, Thi Hue Nguyen, Hieu Hoc Le (2022). Online Shopping in Relationship with Perception, Attitude, and Subjective Norm during COVID-19 Outbreak: The Case of Vietnam. *Sustainability*. 14, 15009. (IF=3.889).
- Hoang Thi Hue, Le Hieu Hoc and Nguyen Thi Mai Anh (2022). The Influence of Organizational Culture on Employee's Commitment: An Empirical Study. *Proceedings of the 39th IBIMA Business Conference*. May 30-31, 2022.
- Trung Kien Dao, Anh Tuan Bui, Thi Thu Trang Doan, Ngoc Tien Dao, Hieu Hoc Le and Thi Thu Ha Le (2021). Impact of academic majors on entrepreneurial intentions of

Vietnamese students: An extension of the theory of planned behavior. *Heliyon*. 7, 3. (IF =3.92; Citation: 15)

- Le Hieu Hoc & Nguyen Duc Trong (2019). “University–Industry Linkages in Promoting Technology Transfer: A Study of Vietnamese Technical and Engineering Universities”. *Journal of Science, Technology and Society*, volume: 24 issue: 1, page(s): 73-100. (IF = 1.173; Citation: 12).

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 01 cấp Nhà nước; 01 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):

TT	Tên đề tài nghiên cứu	Mã số	Thời gian thực hiện	Cấp quản lý	Trách nhiệm
1.	Nghiên cứu đề xuất chính sách đặc thù hỗ trợ, phát triển dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	ĐTCB.UBDT 03.19-21	2019/2021	Nhiệm vụ KHCN cấp Bộ	Thành viên chính
2.	Đề xuất khung kiểm soát nội bộ trong các trường đại học công lập Việt Nam khi chuyển đổi sang cơ chế tự chủ	B2019-BKA-04	2019/2020	Đề tài cấp Bộ	Thành viên chính
3.	Nghiên cứu và đề xuất hệ thống các chỉ số đánh giá thực hiện công việc (KPIs) trong một số trường đại học kỹ thuật, công nghệ”	B2018-BKA-68	2018/2020	Đề tài cấp Bộ	Thành viên chính
4.	Cân bằng quyền lực cho các doanh nghiệp Việt Nam trong cấu trúc quan hệ Người mua – Người cung cấp với các công ty đa quốc gia	B2019-NTH-05	2019/2020	Đề tài cấp Bộ	Thành viên chính
5.	Nghiên cứu, hướng dẫn triển khai mô hình quản lý chất lượng dịch vụ tại các doanh nghiệp ngành dịch vụ của Việt Nam	03.2/DA2-2019	2019/2021	Đề tài cấp Nhà nước	Thành viên chính
6.	Tác động của năng lực động tới kết quả kinh	502.02-2020.354	2021/2022	Đề tài NAFOSTED	Chủ nhiệm đề tài

TT	Tên đề tài nghiên cứu	Mã số	Thời gian thực hiện	Cấp quản lý	Trách nhiệm
	doanh của các doanh nghiệp tại Việt Nam				
7.	Tăng cường trải nghiệm thực tế với phương pháp dạy học dựa trên vấn đề (Problem-based learning): Ứng dụng với học phần Kỹ năng mềm ở tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	T2022-PC-063	2022/2023	Đề tài cơ sở phân cấp	Thành viên chính
8.	Dạy học và sự phát triển tư duy sáng tạo cho sinh viên các ngành kỹ thuật	T2022-PC-064	2022/2023	Đề tài cơ sở phân cấp	Thành viên chính

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 0 sáng chế, giải pháp hữu ích

- Tổng số có: 0 tác phẩm nghệ thuật

- Tổng số có: 0 thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):

Không có.

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 04 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kể với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn)

TT	Họ và tên Nghiên cứu sinh	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ thành công	Vai trò hướng dẫn
1	Nguyễn Đức Trọng	Các yếu tố ảnh hưởng tới liên kết giữa trường đại học kỹ thuật với doanh nghiệp Việt Nam	Đại học Bách khoa Hà Nội	2018 (công nhận 2019)	Hướng dẫn chính
2	Đoàn Thị Thu Trang	Đánh giá những yếu tố ảnh hưởng tới ý định khởi nghiệp của sinh viên Việt Nam:	Đại học Bách khoa Hà Nội	2018 (công nhận 2019)	Hướng dẫn chính

		Nghiên cứu trường hợp sinh viên khối ngành kỹ thuật			
3	Hoàng Thị Huệ	Ảnh hưởng của văn hóa tổ chức đến cam kết gắn bó của người lao động tại các ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam	Đại học Bách khoa Hà Nội	2023	Hướng dẫn phụ

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

1. Các công trình khoa học đã công bố: (tên công trình, năm công bố, nơi công bố...)

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí
1.	Effect of Business Culture on Organization Commitment of Banking Sector Employees	2023	International Journal of Applied Economics, Finance and Accounting, 17(2), 211–218.
2.	Relationship between Organizational Culture and Employee's Commitment: An Empirical Research in Viet Nam Joint-Stock Commercial Banks	2023	Journal of Organizational Behavior Research (ESCI, Web of Science)
3.	Đổi mới hoạt động truyền thông tuyến sinh: Khung lý thuyết dành cho các trường đại học và Nghiên cứu tình huống tại Viện Sư phạm Kỹ thuật – Đại học Bách khoa Hà Nội.	2023	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia “Một số kinh nghiệm truyền thông của trường đại học trong bối cảnh hiện nay”, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật – Đại học Đà Nẵng, tháng 6, 2023.
4.	Tác động của định hướng học hỏi, năng lực tiếp thu và năng lực thích nghi đến kết quả kinh doanh: Vai trò điều tiết của cường độ cạnh tranh	2023	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á (JABES)
5.	Online Shopping in Relationship with Perception, Attitude, and Subjective Norm during COVID-19 Outbreak: The Case of Vietnam	2022	Sustainability 14, no. 22: 15009 (SCIE-Q2)
6.	Chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục đại học: cơ sở lý luận và những gợi ý cho Việt Nam	2022	Kỷ yếu Hội thảo khoa học cấp quốc gia “Giáo dục Kỹ thuật và Giáo dục Nghề nghiệp trong Kỷ nguyên số”, Hà Nội, 04/11/2022
7.	Trải nghiệm học tập dựa vào dự án nhằm tăng cường kỹ năng đa văn hoá và năng lực số: kinh nghiệm từ chương trình đào	2022	Kỷ yếu Hội thảo khoa học cấp quốc gia “Giáo dục Kỹ thuật và

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí
	tạo kế toán tại một đại học Singapore và gợi ý cho các đại học Việt Nam		Giáo dục Nghề nghiệp trong Kỷ nguyên số”, Hà Nội, 04/11/2022
8.	Đổi mới hoạt động nghiên cứu khoa học giáo dục ứng dụng vào giảng dạy trong hệ thống đào tạo sư phạm kỹ thuật	2022	Tạp chí Thiết bị Giáo dục, số 267, Kỳ 2 tháng 6, 2022
9.	The influence of organizational culture on employees’ commitment: an empirical study in 22 joint-stock commercial banks in Viet Nam	2022	Proceedings of the 39 th IBIMA Virtual Business Conference 30-31 May 2022 Granada, Spain
10.	Nâng cao hiệu quả quản lý chuỗi cung ứng thông qua quản lý tồn kho VMI	2021	Tạp chí Công thương, tháng 2/2021
11.	Impact of academic majors on entrepreneurial intentions of Vietnamese students: An extension of the theory of planned behavior	2021	Heliyon, Vol. 7, Issue 3, March 2021, e06381.
12.	Proposal to Promote the Entrepreneurship Intention of Engineering Students in Vietnam (Scopus)	2020	GMSARN International Journal, Volume 14, Number 2, June 2020
13.	How Developed-Country Firms Make Standardization/Transfer and Adaptations Decisions in Relation to their Developing-Host-Country Operations?	2019	Journal of East-West Business, 25:2, 107-143. https://doi.org/10.1080/10669868.2018.1524403
14.	University–Industry Linkages in Promoting Technology Transfer: A Study of Vietnamese Technical and Engineering Universities	2019	Journal of Science, Technology and Society, volume: 24 issue: 1, page(s): 73-100
15.	Determinants of Organizational Commitment: A Study on Teaching Staff at a Public University in Vietnam (Scopus)	2017	Proceedings of the 30 th International Business Information Management Association Conference (IBIMA) 8-9 November 2017 Madrid, Spain
16.	Hợp tác trường đại học – doanh nghiệp trong nghiên cứu và chuyển giao công nghệ: Kết quả khảo sát tại Trường Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh	2017	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế Số 472, tháng 9/2017
17.	Tham gia của nhân viên và chú trọng khách hàng trong việc áp dụng quản lý chất lượng toàn diện tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	2017	Tạp chí Kinh tế và Phát triển Số 240, tháng 6/2017
18.	Các mô hình đánh giá năng lực đổi mới sáng tạo: Kinh nghiệm quốc tế và đề xuất cho Việt Nam	2017	Tạp chí Công thương Số tháng 11/2017

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí
19.	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng tới sự hài lòng của người lao động tuyến cơ sở tại Tập đoàn Viễn thông Quân đội	2017	Tạp chí Kinh tế và Dự báo Số 27, tháng 9/2017
20.	Các nhân tố ảnh hưởng tới ý định khởi nghiệp sinh viên ngành kỹ thuật: Nghiên cứu trường hợp Đại học Bách khoa Hà Nội	2018	Tạp chí Kinh tế đối ngoại Số 97, tháng 8/2018
21.	Liên kết với doanh nghiệp trong nghiên cứu và chuyển giao công nghệ tại Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp Thái Nguyên	2017	Tạp chí Kinh tế và Dự báo Số 24, tháng 8/2017
22.	Cách mạng công nghiệp 4.0: cơ hội cho các startup Việt	2017	Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương Số 498, tháng 7/2017
23.	Áp dụng TQM trong trường đại học: Vai trò của giảng viên và quan điểm chú trọng sinh viên	2017	Tạp chí Công thương Số tháng 8/2017
24.	Một số vấn đề lý luận về công tác chuẩn bị sản xuất tại doanh nghiệp	2017	Tạp chí Khoa học Thương mại Số 107, tháng 7/2017
25.	Liên kết trường đại học – doanh nghiệp: Kết quả khảo sát tại Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng	2017	Tạp chí Công thương Số tháng 7, 2017
26.	Phát triển công nghiệp điện - điện tử tại Thái Lan: Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	2017	Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới Số 252, tháng 4/2017
27.	Liên kết trường đại học - doanh nghiệp trong nghiên cứu và chuyển giao công nghệ: tình huống tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	2017	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế Số 468, tháng 5/2017
28.	Building up the entrepreneurial intent construct among technical students in Vietnam	2017	Journal of Small Business and Entrepreneurship Development, Vol. 5 No. 1
29.	Giải pháp phát triển liên kết giữa trường đại học và doanh nghiệp ở Việt Nam	2017	Tạp chí Kinh tế và dự báo, Số 17, tháng 6/2017
30.	Những vấn đề đặt ra trong hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp	2017	Tạp chí Tài chính Kỳ 2 số tháng 5 - 2017, trang 64-66

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí
31.	Kinh nghiệm xây dựng chính sách phát triển ngành công nghiệp ô tô Thái Lan và bài học rút ra cho công nghiệp ô tô Việt Nam	2017	Tạp chí Công thương, Số 4+5, tháng 4 năm 2017, trang 282 - 289
32.	Mối liên kết trường đại học - doanh nghiệp: Nhìn từ quan điểm chính sách	2017	Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới, Số 2(250), tháng 2 - 2017, trang 14-26
33.	Thực trạng liên kết trường đại học - doanh nghiệp: Kết quả nghiên cứu từ góc nhìn doanh nghiệp Việt Nam	2017	Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 236 (II), tháng 2 năm 2017, trang 103 - 114
34.	Mô hình Triple Helix về liên kết trường đại học - doanh nghiệp - chính phủ và đề xuất cho Việt Nam	2017	Tạp chí Quản lý Kinh tế, Số 80, tháng 1+2 năm 2017, trang 48-57
35.	Ảnh hưởng của chất lượng dịch vụ tới sự hài lòng khách hàng: Nghiên cứu tình huống dịch vụ 3G của Viettel tại Hà Nội	2017	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Marketing, Số 37 & 38, tháng 1 năm 2017, trang 100-110
36.	Công viên khoa học - Một giải pháp thúc đẩy hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp	2017	Tạp chí Công thương, Số 1, tháng 1 năm 2017, trang 60-66
37.	Kinh nghiệm triển khai mô hình Chi phí chất lượng trong doanh nghiệp sản xuất	2016	Tạp chí Tài chính, Số tháng 11-1, 2016, trang 53-55
38.	Proposed measuring model on the factors of Vietnamese student's entrepreneurship intention	2016	International Journal of Scientific Research and Innovative Technology (IJSRIT) Vol. 3 No. 9; September 2016, tr.36-47
39.	Các nhân tố ảnh hưởng tới dự định sử dụng hệ thống E-Learning của sinh viên: Nghiên cứu trường hợp Đại học Bách khoa Hà Nội	2016	Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Số 231, tháng 09 năm 2016, trang 78-86
40.	Chi phí chất lượng - Công cụ nâng cao chất lượng và giảm chi phí hữu ích nghiệp	2016	Tạp chí Tài chính số tháng 7, trang 66-69
41.	Promoting the entrepreneurship intention of Engineering students in Vietnam: A Brief review and proposed measuring model	2016	Proceedings of the 10th SEATUC Symposium, 22-24/2/2016
42.	Thấy gì từ mối quan hệ liên kết giữa các Trường Đại học - Doanh nghiệp ở Nhật Bản	2015	Tạp chí Tài Chính Số 607 kỳ 2, tháng 4/2015
43.	Truyền thông góp phần phổ biến văn hoá tổ chức: Một số kinh nghiệm của Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	2015	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia "Văn hoá trường đại học trong bối cảnh mới", tháng 4 năm 2015, tr.13-38

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí
44.	A Framework for Evaluating the Collaboration Between University and Industry in Technology Transfer	2014	Tạp chí khoa học & Công nghệ các Trường đại học kỹ thuật Số 102, tháng 8/2014
45.	Measuring the Quality of ATM Service at the Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV), Hoa Binh Branch	2013	Proceedings of International Conference on Enterprise Challenges – Improving SME’s competitiveness (ICECH 2013), Hanoi, September 6, 2013
46.	Đề xuất phương pháp đánh giá liên kết trường đại học - doanh nghiệp Việt Nam trong hợp tác nghiên cứu, chuyển giao công nghệ	2013	Proceedings of International Conference on Enterprise Challenges – Improving SME’s competitiveness (ICECH 2013), Hanoi, September 6, 2013
47.	Standardization and adaptation practices in internationalization of firm operations: A study of Italian firms in Vietnam	2013	Proceedings of 22nd Annual World Business Congress, National Taipei University, Taipei, Republic of China (Taiwan), June 25-29, 2013, pp. 135-142
48.	Internationalization and its impacts on the standardization/adaptation mode of operations: a study of two Italian firms in Vietnam	2010	Asia Pacific Business Review, 16: 1, 239 – 257
49.	Internationalization: A Study at two Italian small joint ventures in Vietnam	2005	Proceedings of the Third International Conference in Vietnam - Management Education for the 21st Century: Management ^[SEP] for The Knowledge Society, ^[SEP] Ho Chi Minh City, VIETNAM September 7 - 8, 2005, pp.46-75
50.	Transfer vs. Adaptation of production process: a small survey of European and U.S firms in Vietnam	2005	Proceedings of the 16th of POMS “OM Frontiers: Wind of Change”, Chicago, IL, April 29 - May 2, 2005
51.	Transfer vs. Adaptation: A study of two Italian firms and their production plants in Vietnam	2004	Proceedings of the 13 th World Business Congress of IMDA, Maastricht, The Netherlands, July 14-18
52.	Internationalization: Experience of an Italian candy producer and its production plant in Vietnam	2004	Proceedings of The 2 nd World Conference and 15 th Annual POMS Conference, Cancun, Mexico, April 30 – May 03
53.	ISO9000 Implementation in Education and Training Institutions: A Practice at the Asian Institute of Technology Center In Vietnam (AITCV)	2000	Proceedings of the 1 st International Conference in Vietnam - Management Education for the 21 st Century - September 12-14

2. Sách, chương trong sách

TT	Tên sách, chương trong sách	Năm công bố	Vai trò, Nhà xuất bản
1.	KPIs - Công cụ hữu hiệu đánh giá thực hiện công việc tại các trường đại học kỹ thuật & công nghệ - Chương 1: Cơ sở lý luận về hệ thống các chỉ số cốt yếu đánh giá thực hiện công việc (KPIs) ở các trường đại học (tr.21-62) - Chương 6: Khuyến nghị (tr.187-235)	2020	Đồng tác giả, Nhà xuất bản Bách khoa Hà Nội
2.	Quản lý & Tổ chức trong thế giới toàn cầu hoá	2017	Chủ biên (duy nhất), Nhà xuất bản Lao động
	Vietnam Challenges on the Path to Development - Chapter 10: ISO9000 Implementation in Vietnam: The Case Studies of Two Rubber Product Manufacturers (pp. 211-233)	2000	SAV/SOM Joint Publishing

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

Không có.

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

Chỉ số định danh Orcid: <https://orcid.org/0000-0002-3815-6380>

Hồ sơ Google scholar:

- H-index: 6 (từ 2019: 5)
- Citation: 163 (từ 2019: 154)

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: tiếng Anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Cử nhân tiếng Anh.

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2024

NGƯỜI KHAI



PGS. TS. Lê Hiếu Học